

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH BÌNH DƯƠNG
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1367/TBLC-CCTHADS

Thủ Dầu Một, ngày 23 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;
Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;
Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ tư pháp;
Căn cứ Bản án số 18/2022/DS-ST ngày 18 tháng 4 năm 2022; Trích lục số 90/2022/TLA ngày 17 tháng 8 năm 2022 và Quyết định sửa chữa, bổ sung số tháng 11/2022/QĐ-SCBSBA ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 716/QĐ-CCTHADS ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định về việc cưỡng chế trả nhà, giao nhà số 63/QĐ-CCTHADS ngày 08/9/2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một;

Căn cứ chứng thư thẩm định giá số Vc 92/24/ĐS-LAHA ngày 15 tháng 5 năm 2024 của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn đầu tư và thẩm định giá LAHA;

Căn cứ Thông báo về kết quả thẩm định giá tài sản số 1318/TB-CCTHADS ngày 16/5/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một;

Do Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một cần lựa chọn tổ chức bán đấu giá để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản sau:

1. Thông tin đơn vị có tài sản đấu giá

- Tên đơn vị: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Địa chỉ: Khu 12, đường Thích Quảng Đức, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2. Thông tin về tài sản, giá khởi điểm

Stt	Tên tài sản ở căn hộ B909
1	Bao bên trong chứa 02 gói đánh số thứ 01
2	Bao bên trong chứa 02 mền; 04 tấm ga trải; 07 bao gối; đánh số 02
3	Bao bên trong chứa 02 bộ rèm cửa bằng vải; đánh số thứ tự 03

4	Bao bên trong có 05 cái gói đánh số thứ tự 04
5	Bao bên trong có 02 bộ rèm cửa bằng vải; đánh số thứ tự 05
6	01 bàn + 04 ghế màu trắng đánh số thứ tự 06
7	01 ghế nhựa màu trắng đánh số thứ tự 07
8	01 tivi hiệu Toshiba (không kiểm tra chi tiết hoạt động), đánh số thứ tự 08
	Model: 40L3650VN
9	01 bàn để tivi ván ép đánh số thứ tự 09
10	01 tấm thảm đánh số thứ tự 10
11	02 bức tranh treo tường đánh số thứ tự 11
12	01 chân kệ tivi ván ép đánh số thứ tự 12
13	01 ghế sofa + 02 gói đánh số thứ tự 13
14	01 bồn rửa chén bằng nhôm đánh số thứ tự 14
15	01 bếp gas đánh số thứ tự 15
16	01 hộc đầu giường ván ép đánh số thứ tự 16
17	01 lò vi sóng hiệu Sharp đánh số thứ tự 17
	Sharp R-205VN(S) 20 lít
18	03 máy lạnh hiệu Gree + 03 cục nóng + 03 remot, đánh số thứ tự 18
	1,0 HP-Model: GWC09QB-K3NNB2H/O
19	01 tủ lạnh hiệu electrolux đánh số thứ tự 19
	Electrolux 225 lít ETB2300MG
20	01 máy nước uống hiệu Kangaroo đánh số thứ tự 20
21	01 máy giặt hiệu electrolux + đế bằng inox, đánh số thứ tự 21
	Máy giặt 7kg- cửa trước
22	01 giá treo quần áo bằng inox, đánh số thứ tự 22
23	02 khung sắt treo rèm, đánh số thứ tự 23
24	02 đèn treo trần nhà, đánh số thứ tự 24
25	01 nồi cơm điện hiệu Zojirushi, đánh số thứ tự 25
26	thùng bên trong chứa (01 kệ inox; 01 thớt gỗ; 01 gỗ nhựa; 03 giá đĩa; 02 khung nhựa; 01 ấm đun siêu tốc; 01 bộ đèn; 02 vỏ chai rượu bên trong không có rượu) đánh số thứ tự 26
27	thùng bên trong chứa (05 chén cũ; 07 cái đĩa nhỏ; 07 đĩa đường kính khoảng 10cm đời cũ; 04 chén; 08 cái đĩa sứ; 05 ly thủy tinh; 06 đĩa đường kính khoảng 15cm; đĩa; muỗng; dao) đánh số thứ tự 27
28	02 tấm nệm; đánh số thứ tự 28
29	02 bộ giường ngủ lắp ráp ván ép + 02 tủ quần áo ván ép + kệ bếp, tủ bếp ván ép; đánh số thứ tự 29
	02 bộ giường ngủ lắp ráp ván ép
	02 tủ quần áo ván ép
	kệ bếp, tủ bếp ván ép
30	02 kệ treo tường để đồ trang trí ván ép; đánh số thứ tự 30

31	01 cái màn lưới chống côn trùng; đánh số thứ tự 31
32	Thùng chứa 02 túi xách (01 túi đựng quần áo cũ; 01 túi đựng dép), đánh số thứ tự 32
33	01 bàn có hộc ván ép, đánh số thứ tự 33
34	03 tấm đá lát kệ bếp màu đen; đánh số thứ tự 34
	1 tấm kích thước 0,65m x 1,5m 2 tấm kích thước 0,65m x 2,0m
35	01 máy hút mùi hiệu Canzy; đánh số thứ tự 35
	Model: CZ-2070

- Giá khởi điểm: **66.171.000** đồng (Sáu mươi sáu triệu một trăm bảy mươi một ngàn đồng). Giá trên chưa bao gồm thuế, phí và các lệ phí có liên quan.

Stt	Tên tài sản ở căn hộ B610
1	01 máy nước uống nóng lạnh hiệu Kangaroo đánh số thứ tự 01
2	01 lò vi sóng Sharp đánh số thứ tự 02
	Sharp R-205VN(S) 20 lít
3	01 tivi hiệu Toshiba đánh số thứ tự 03
	Model: 40L3650VN
4	01 cái bàn và 05 cái ghế ván ép đánh số thứ tự 04
5	01 kệ tivi ván ép đánh số thứ tự 05
6	01 kệ + bàn ván ép để tivi đánh số thứ tự 06
7	01 ghế sofa bằng nệm màu xanh đánh số thứ tự 07
8	01 tủ lạnh hiệu Electrolux đánh số thứ tự 08
	Electrolux 225 lít ETB2300MG
9	01 bếp từ hiệu Canzy đánh số thứ tự 09
	Canzy CZ 27MI
10	01 máy hút mùi hiệu Canzy cz 2070 đánh số thứ tự 17
	Model: CZ-2070
11	01 nồi cơm điện IH đánh số thứ tự 10
12	01 ấm nước siêu tốc đánh số thứ tự 11
13	02 đèn treo trần nhà đánh số thứ tự 12
14	01 bồn rửa tay + rửa chén có hai hộc đánh số thứ tự 13
15	02 tủ quần áo bằng ván ép + xả nước + cây lau nhà; đánh số thứ tự 14 và 15
16	Thùng giấy bên trong có chứa hoa giả, ly, cốc phát sóng wifi hiệu Toto (được đánh số thứ tự 16)
17	01 thùng rác đánh số thứ tự 18
18	02 cái nệm không nhãn hiệu đánh số thứ tự 19
19	01 kệ bếp treo tường ván ép đánh số thứ tự 20
20	01 kệ bếp đứng bên dưới ván ép và mặt đá; đánh số thứ tự 21



	Bàn mặt đá có kích thước 1,75m x 0,6m x cao 0,8m
21	02 giường ngủ ván ép đánh số thứ tự 22
22	01 máy giặt hiệu Electrolux đánh số thứ tự 23
	Máy giặt 7kg- cửa trước
23	01 giá phơi quần áo bằng inox đánh số thứ tự 24
24	01 cái rèm chống côn trùng lưới và 01 tấm thảm đánh số thứ tự 25
25	02 máy lạnh hiệu Media + 01 máy lạnh hiệu Gree kèm 3 cục nóng
	2 máy MEDIA model: MS11D1-12CR (1,5 Hp) 1 máy GREE model GWC12QC-K3NNB2H/O (1,5 Hp)
26	Bao đựng rèm cửa và gối đánh số thứ tự 27
27	Kính kệ bếp đánh số thứ tự 28
28	Đèn trần ốp trần đánh số thứ tự 29
29	Bàn ván ép đánh số thứ tự 26

- Giá khởi điểm: **69.453.000** đồng (Sáu mươi chín triệu bốn trăm năm mươi ba ngàn đồng). Giá trên chưa bao gồm thuế, phí và các lệ phí có liên quan.

Tiêu chí lựa chọn tổ chức tổ chức đấu giá tài sản: Các Tổ chức Đấu giá tham gia tổ chức đấu giá phải hội đủ điều kiện, tiêu chí theo quy định tại khoản 4, Điều 56 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 và Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản và theo thang điểm sau đây:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	23,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	11,0
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	8,0
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động	2,0
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội	22,0

	<i>dung trong phương án)</i>	
1	<i>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</i>	4,0
2	<i>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</i>	4,0
3	<i>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</i>	4,0
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</i>	4,0
5	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</i>	3,0
6	<i>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	3,0
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản	45,0
1	<i>Trong năm trước liên kê đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	6,0
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
2	<i>Trong năm trước liên kê đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	18,0
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20%) đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
3	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có</i>	5,0

	<i>Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0
4	<i>Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</i>	3,0
4.1	<i>01 đấu giá viên</i>	1,0
4.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	2,0
4.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	3,0
5	<i>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</i>	4,0
5.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	2,0
5.2	<i>Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	3,0
5.3	<i>Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên</i>	4,0
6	<i>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</i>	5,0
6.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	2,0
6.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	3,0
6.3	<i>Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng</i>	4,0
6.4	<i>Từ 200 triệu đồng trở lên</i>	5,0
7	<i>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</i>	3,0
7.1	<i>Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)</i>	2,0
7.2	<i>Từ 03 nhân viên trở lên</i>	3,0
8	<i>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</i>	1,0
IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</i>	5,0
1	<i>Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính</i>	3,0
2	<i>Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá</i>	4,0

	<i>trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	5,0
	Có trụ sở chính trong tỉnh Bình Dương và có kinh nghiệm 10 năm trở lên	5,0
Tổng số điểm		100
VI	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

Hồ sơ đăng ký bao gồm:

Hồ sơ năng lực của tổ chức bán đấu giá tài sản, giấy phép đăng ký kinh doanh và các giấy tờ khác có liên quan, phương án đấu giá tài sản, bảng chiết tính tạm thời thù lao dịch vụ bán đấu giá và chi phí khác trong việc tổ chức bán đấu giá tài sản...

Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia: từ ngày 23 tháng 5 năm 2024 đến hết ngày 27 tháng 5 năm 2024.

Hình thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Địa chỉ: Khu 12, đường Thích Quảng Đức, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Lưu ý: Người đến nộp hồ sơ phải mang theo Giấy giới thiệu và Chứng minh thư nhân dân hoặc Căn cước công dân. Những trường hợp không được lựa chọn sẽ không hoàn lại hồ sơ.

Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết./.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá;
- Cục THADS tỉnh (để đăng trên trang TTĐT và Cổng TTĐT của Tổng cục THADS);
- Lưu: VT./.



CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Thị Yến Thi